

Số: 199/2021/QĐST-HNGĐ

Thủ Dầu Một, ngày 29 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 193/2021/TLST-VDS ngày 01 tháng 12 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

- Ông Nguyễn Nhơn Q, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số A, đường A1, khu phố A2, phường a3, thành phố A4, tỉnh Bình Dương.

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số A, đường A1, khu phố A2, phường a3, thành phố A4, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại biên bản thỏa thuận về ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, ông Q, bà D xác định ông bà tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương vào năm 2015. Trong cuộc sống giữa vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, không thể sống chung được. Nay tình cảm vợ chồng không còn và mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn

Do hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn, phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

- Về con chung: Ông Q, bà D có một con chung là cháu Nguyễn Tuệ Nh, sinh ngày 21/08/2020, sau khi ly hôn cháu Nh sẽ do bà D nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Về lệ phí Tòa án: Các đương sự phải nộp theo quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thỏa thuận, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị D và ông Nguyễn Nhơn Q thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Ông Q, bà D có một con chung là cháu Nguyễn Tuệ Nhi, sinh ngày 21/08/2020, sau khi ly hôn cháu Nhi sẽ do bà D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.
- Về cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Nhơn Q được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở. Trường hợp ông Q lạm dụng quyền thăm nom con để gây khó khăn, cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con của bà thì bà D có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con, chăm sóc con chung của người gây khó khăn, cản trở đó

Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung, khi một trong các đương sự hoặc cả hai đương sự có yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con khi xét thấy cần thiết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Nhơn Q và bà Lê Thị D mỗi người phải nộp 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo biên lai thu số AA/2016/0000619 ngày 18/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp.Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp.Thủ Dầu Một;
- UBND phường Phú Lợi;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thắm